

Số: 84/TTYT-KD
V/v cung cấp báo giá trang
thiết bị y tế

Vũ Quang, ngày 31 tháng 03 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thiết bị, các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế đợt 2 năm 2025. Nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Ông Nguyễn Tiến Thực - Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế
SĐT: 0948332084
- Cách thức tiếp nhận báo giá: một trong các hình thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại bộ phận khoa Dược - TTB - VTYT - Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang; Địa chỉ: TDP 5, Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh
 - Nhận qua Email: trungtamytevuquang2020@gmail.com.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 31 tháng 03 năm 2025 đến hết ngày 10 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hoá: Chi tiết như phụ lục I đính kèm.
- Danh mục, cấu hình: Chi tiết như phụ lục II đính kèm.

Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng không giá.

III. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

Địa chỉ: TDP 5, Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản, bảo hành và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

IV. Thời gian giao hàng dự kiến: dự kiến 90 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

V. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ
- Thanh toán: Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - + Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng.
 - + Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 90 ngày kể từ khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

VI. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá

- Bảng giá 1: Mẫu số 01
- Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá: Mẫu số 02
- Tài liệu kèm theo báo giá:
 - + Đăng ký kinh doanh: 01 bản sao
 - + Catalogue và tài liệu kỹ thuật liên quan bản tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bản sao
 - + Chứng chỉ ISO hoặc CE hoặc FDA và các tài liệu liên quan: 01 bản in.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Bộ phận truyền thông;
- Lưu: VT, KD./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Toại

BÁO GIÁ

(Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế)

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

TT	Danh mục trang thiết bị y tế	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VND)
1	Hàng hóa 1												
2	Hàng hóa 2												
...	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế, vật tư, linh phụ kiện)

2. Giá trên đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật;

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày kể từ ngày báo giá

4. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

5. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong vòng tối đa 90 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang .

6. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

- Thanh toán: Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

• Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng.

• Thanh toán 70% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 90 ngày kể từ khi hoàn thành cung cấp hàng hóa, hai bên ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

7. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

8. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: *[ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]*

....., ngày.... tháng....năm...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT*(Kèm theo Báo giá số, ngày thángnăm 2025 của)* **Tên công ty:**

STT	Danh mục trang thiết bị y tế /Danh mục dịch vụ	Yêu cầu mời chào giá	Đáp ứng chào giá			Tài liệu tham chiếu (1)
			Ký, Mã hiệu	Hãng, nước SX	Cấu hình kỹ thuật, tính năng thông số kỹ thuật (đề xuất)	
1	Hàng hóa 1/ Dịch vụ 1					
2	Hàng hóa 2/ Dịch vụ 2					

(1) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ chào giá.

PHỤ LỤC I: DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo yêu cầu báo giá số 84/TTYT-KD, ngày 31 tháng 03 năm 2025)

STT	Tên TTBYT	Đơn vị	Số lượng
1.	Máy phân tích Miễn dịch tự động	Máy	1
2.	Máy phân tích Huyết học (tự động ≥ 18 thông số)	Máy	1
3.	Máy X quang răng kỹ thuật số chụp cận chóp	Máy	1
4.	Máy Điện phân trị liệu	Máy	2
5.	Máy Điện xung trị liệu	Máy	1
6.	Máy Điện châm	Máy	22
7.	Bồn massage ngâm chân	Cái	10

PHỤ LỤC II: YÊU CẦU CẤU HÌNH THIẾT BỊ Y TẾ
(kèm theo yêu cầu báo giá số 84/TTYT-KD, ngày 31 tháng 03 năm 2025)

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
1	MÁY PHÂN TÍCH HUYẾT HỌC (TỰ ĐỘNG ≥ 18 THÔNG SỐ)
A	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị: mới 100%
	- Năm sản xuất: từ 2024 trở đi
	- Xuất xứ: thuộc nhóm nước G7
	- Đáp ứng tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính: 01 máy
	- Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ.
	- Máy in nhiệt: 01 máy
	- Bộ Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh, tiếng Việt): 01 bộ
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	1. Tính năng:
	- Máy xét nghiệm huyết học tự động, cho kết xét nghiệm chính xác trên các mẫu có lượng tế bào lympho cao và lượng tiểu cầu thấp
	2. Thông số kỹ thuật:
	Chỉ số xét nghiệm:
	- Danh mục chỉ số xét nghiệm ≥ 20 chỉ số
	Công suất:
	- Công suất: ≥ 60 giây/xét nghiệm
	Thể tích lấy mẫu:
	- Mẫu máu $\leq 15 \mu\text{l}$
	Cổng vào/ra:
	- RS232 x 1; cổng USB x 4; Ethernet x 1

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	In kết quả:
	- In được trực tiếp từ máy in nhiệt
	Hóa chất:
	- Sử dụng ≤ 2 hóa chất chính
	- Quản lý hóa chất bằng mã vạch
	Các chỉ số kỹ thuật khác:
	- Công suất tiêu thụ điện: ≤ 150VA
D	YÊU CẦU KHÁC:
	- Bảo hành: tối thiểu 12 tháng
	- Thời gian cung cấp: Tối đa 90 ngày
	- Lắp đặt, hướng dẫn sử dụng: lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ tại đơn vị trực tiếp sử dụng
	- Giấy phép bán hàng: Có Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối
2	MÁY PHÂN TÍCH MIỄN DỊCH TỰ ĐỘNG
A	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị được sản xuất năm từ 2024 trở về sau, mới 100%.
	- Nhà sản xuất có giấy chứng chỉ quốc tế : ISO 13485 hoặc CE hoặc tương đương
	- Xuất xứ máy chính thuộc các nước G7
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy chính: 01 bộ
	Máy in nhiệt: 01 chiếc
	Bộ phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm máy: 01 bộ
	Sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	1. Các chỉ số xét nghiệm và hoá chất

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	1.1 Các chỉ số xét nghiệm cần thực hiện được trên thiết bị này: ≥ 40 chỉ số, trong đó bao gồm:
	- Các chỉ số về chỉ dấu ung thư (marker ung bướu): ≥ 05 chỉ số, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số sau: AFP, CEA, CA19-9, CA 153, PSA,
	- Các chỉ số về tuyến giáp (Thyroid): ≥ 05 chỉ số, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số sau: T3, T4, TSH, FT3, FT4...
	- Các chỉ số về tim mạch (Cardiac maker): ≥ 05 chỉ số, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số sau: BNP, cTnI, MYO, KMB, D-Dimer...
	- Các chỉ số về bệnh truyền nhiễm (Infectious disease): ≥ 05 chỉ số, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số sau: HBsAg, HBsAb, HBeAg, HBeAb, HBcAb....
	- Các chỉ số về học môn sinh sản (Reproductive): ≥ 05 chỉ số, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số sau: HCG, β HCG, Testosterone, LH, Progesterone ...
	- Các chỉ số khác: ≥ 10 chỉ số, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số sau: IRI, C-Peptide, IgE, Cort, CytatinC....
	1.2 Công nghệ xét nghiệm và hoá chất
	- Tốc độ xét nghiệm: ≥ 30 test/giờ
	- Phương pháp: Xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang hoặc tương đương
	- Mẫu sử dụng cho xét nghiệm: ít nhất phải sử dụng được mẫu huyết tương, huyết thanh
	- Thể tích hút mẫu: $\leq 10 \mu\text{L}$
	- Thời gian phản ứng: ≤ 10 phút
	- Hạn sử dụng của hoá chất kể từ ngày sản xuất: ≥ 12 tháng
	- Độ ổn định của đường cong hiệu chuẩn: ≥ 90 ngày
D	CÁC YÊU CẦU KHÁC:
	- Bảo hành: ≥ 12 tháng
	- Lắp đặt, bảo trì, bảo hành bởi kỹ sư chính hãng hoặc được chính hãng đào tạo và cấp chứng chỉ
	- Giao hàng trong vòng 90 ngày
	- Độ ổn định của đường cong hiệu chuẩn: ≥ 90 ngày
3	MÁY X QUANG RĂNG KỸ THUẬT SỐ CHỤP CẬN CHÓP

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
A	YÊU CẦU CHUNG
	- Năm sản xuất: Mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau
	- Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 13485
	- Tiêu chuẩn sản phẩm: CE
	- Nguồn điện sử dụng: Sử dụng được nguồn điện 220 VAC /50 Hz
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy phát tia kèm bảng điều khiển: 01 bộ
	- Bóng phát tia: 01 cái
	- Cảm biến CCD: 01 cái
	- Xe đẩy máy: 01 cái
	- Máy tính xách tay + máy in: 01 bộ
	- Phần mềm điều khiển, xử lý ảnh: 01 bộ
	- Phụ kiện tiêu chuẩn (nếu có): 01 bộ
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT:
	1. Phạm vi sử dụng: Máy X quang nha khoa di động, dùng trong chẩn đoán và điều trị răng. Thu nhận hình ảnh thông qua cảm biến nha khoa kỹ thuật số, cho phép thu nhận và xử lý hình ảnh nha khoa chất lượng cao
	2. Thông số kỹ thuật:
	<i>Máy phát tia kèm bảng điều khiển:</i>
	- Kiểu mạch cao thế: Cao tần (một pha)
	- Tần số cao thế: 200 kHz
	- Dải điện thế đầu ra: 60-70kVp
	- Dòng đầu bóng: 4mA/8mA
	- Độ sai lệch tối đa của dòng đầu ra: $\pm 20\%$
	- Độ chính xác dòng bóng: $\pm 10\%$
	- Tuyến tính bức xạ: $\pm 10\%$

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	- Tham chiếu sản phẩm dòng-thời gian:
	+ 0,8 mAs 8 mA 0,1 s
	+ 0,4 mAs 4 mA 0,1 s
	- Cường độ bức xạ trong không khí : < 30 μ Gy/h tại 1 m tính từ tâm tiêu điểm
	- Rò rỉ bức xạ (được đo tại 70kV, 8mA, 3,2s): < 0,25 mGy/h tại 1 m tính từ tâm tiêu điểm
	- Các nhân tố tải có liên quan đến đầu vào năng lượng tối đa trong 1 tiếng: 70kV–8mA–3,2s
	- Ngắt quãng giữa các lần chụp (vòng công suất): 1:32
	- Thời gian chụp : Từ 0,02 – 3,2 s.
	- Số chương trình chụp giải phẫu cài đặt trước : 17 chương trình
	- Hiện thị bộ đo thời gian: Hiện thị đồ hoạ LCD hiển thị các tham số chụp, các đoạn lỗi, biểu tượng và tên của khu vực giải phẫu được lựa chọn
	- Nút bấm chụp: Với cáp kéo dài (3m)
	- Số lượng chương trình giải phẫu: 17 thời gian được cài đặt trước
	- Lựa chọn kiểu bệnh nhân: Người lớn/Trẻ em
	- Lựa chọn khu vực giải phẫu:
	+ Răng cửa, răng nanh, răng tiền hàm, răng hàm
	+ Chẩn đoán khớp cắn (Trước/Sau)
	+ Chẩn đoán cánh cắn (Trước/Sau)
	- Kiểu lựa chọn:
	+ Chụp X-quang thường quy
	+ Chụp X-quang kỹ thuật số
	Bóng phát tia:
	- Tâm tiêu điểm: 0,7mm
	- Chất liệu anode: Tungsten
	- Góc anode: 20°
	- Công suất đầu vào anode: 560W

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	- Trữ lượng nhiệt anode: 7 kJ
	- Toả nhiệt anode tối đa: 210W
	- Lọc có sẵn của bóng tại 70 kV: 1 mm Al
	- Tổng lọc tại 70 kV: 2.4 mm Al eq.; HVL > 2.0 mm Al eq.
	- Khoảng cách từ tâm tiêu điểm tới da tối thiểu: 20 cm với đầu ống ngắn
	- Kích thước chùm tia X: ≤ 60 mm với đầu ống tròn và ngắn
	Tấm cảm biến CCD:
	- Kích thước bề mặt động cảm biến: (34 x 26) mm.
	- Số lượng điểm ảnh bề mặt động: (1700 x 1300) pixels
	- Kích thước điểm ảnh: (20 x 20) μ m.
	- Công nghệ cảm biến: CMOS
	- Độ dài cáp nối: 3m.
	- Kết nối: Có USB 2.0 và USB 3.0
	Máy tính, máy in:
	- Máy tính: CPU tốc độ 1,6 GHz trở lên, RAM 2 GB trở lên, ổ lưu trữ 500GB trở lên, màn hình LCD hoặc tương đương; kích thước 14 inch trở lên
	- Máy in: Máy in màu, in được khổ phim chụp răng.
	Phần mềm điều khiển, quản lý bệnh nhân:
	- Danh sách bệnh nhân: Lưu các kiểm tra theo tên bệnh nhân, mã số (ID), ngày tháng, mô tả đặc điểm, hình ảnh, ngày sinh của bệnh nhân
	- Công cụ xử lý ảnh: Có các tính năng đo đạc tối thiểu gồm: Đo góc; Xóa các đo đạc; thu phóng ảnh; Cắt xén hình ảnh; lật ảnh; Thu ảnh
	- Lọc hình ảnh:
	+ Có bộ lọc nhiễu của hình ảnh
	+ Có bộ lọc nâng cao đường viền hình ảnh
	- Quản lý xem ảnh:
	+ Có tính năng hiển thị hình ảnh đã chọn trong chế độ xem hình lớn

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	+ Có thể xem nhiều ảnh đồng thời
	+ Thu phóng ảnh
	+ Có tính năng cài đặt tỷ lệ của chế độ xem vừa với màn hình
D	YÊU CẦU KHÁC
	- Bảo hành: 12 tháng
	- Thời gian cung cấp: Tối đa 120 ngày
	- Lắp đặt, hướng dẫn sử dụng: hà thầu có trách nhiệm lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ tại đơn vị trực tiếp sử dụng
	- Giấy phép bán hàng: Có Giấy ủy quyền bán hàng của đại lý phân phối hợp pháp tại Việt Nam
	- Thời gian cung cấp phụ tùng thay thế, vật tư tiêu hao: Tối thiểu 10 năm
4	MÁY ĐIỆN PHÂN TRỊ LIỆU
A	YÊU CẦU CHUNG:
	Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%
	Thiết bị chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE hoặc tương đương
	Điện áp làm việc: 220V/50Hz
	Môi trường làm việc: Nhiệt độ 30 độ C; Độ ẩm 75%
	Xuất xứ: EU hoặc G7
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng.
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy chính: 01 chiếc
	Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo đảm bảo cho máy hoạt động bình thường bao gồm:
	Cáp bệnh nhân: 02 chiếc
	Điện cực cao su kèm dây cáp: 04 chiếc
	Bao điện cực: 04 chiếc
	Đai cố định điện cực: 01 bộ
	Xe đẩy máy chính hãng: 01 cái

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng TA/TV: 01 bộ
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	1. Thông số thiết kế:
	Màn hình hiển thị: màu cảm ứng ≥ 7 inch
	Số kênh điện trị liệu: ≥ 2 kênh
	Có liệu pháp điện thể cao hoặc tương đương
	Đạt chuẩn an toàn IEC hoặc tương đương
	2. Thông số mạch phát:
	Có ≥ 32 dòng điện trị liệu khác nhau, tối thiểu gồm: Galvanic, dòng diadynamic, Träbert, Faradic, neofaradic, TENS, NPHV, sequences, 2-pole IF, 4-pole IF, Xung hàm mũ, Xung hàm mũ tăng, xung hình chữ nhật, Kích thích kiểu Nga, Xung kích thích, xung hình thang, xung tam giác, xung kết hợp. Mở rộng: isoplanar và trường vector, dòng Leduc, H-wave, vi dòng, Cụm sóng tần số trung bình, Kích thích co cứng–Hufschmidt, Kích thích co cứng– Jantsch, HVT, Dòng xung điều chỉnh, dòng VMS, Dòng Kotz current, EPIR, Xung ngắt quãng, xung IG...
	Có chương trình bệnh lý lưu trữ cài đặt sẵn
	Có khả năng tạo chuỗi (danh sách) chương trình trị liệu
	Có chương trình chẩn đoán điện I/T
	Thời gian điều trị cài đặt: ≥ 60 phút.
	Chế độ điện áp không đổi/cường độ dòng điện không đổi
5	MÁY ĐIỆN XUNG TRỊ LIỆU
A	YÊU CẦU CHUNG:
	Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%
	Thiết bị chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
	Xuất xứ: EU hoặc G7
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng.
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy chính 4 kênh trị liệu: 1 chiếc

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Cáp bệnh nhân: 4 chiếc
	Cáp điện cực: 8 chiếc
	Điện cực 5 x 7 cm: 8 chiếc
	Túi xếp điện cực 5 x 7 cm: 8 chiếc
	Xe đẩy máy chính hãng: 1 chiếc
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng TA/TV: 1 Bộ
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	Máy chính: Kiểu module các kênh riêng rẽ.
	Màn hình hiển thị và điều khiển chức năng loại cảm ứng rộng $\geq 5,7$ inches
	Số cổng đầu ra: ≥ 6
	Số kênh điện hoạt động đồng thời tối đa: ≥ 04 kênh
	Số kênh còn lại để có thể nâng cấp: ≥ 2
	Có đầy đủ các dạng sóng tần số thấp, tần số trung bình và các dạng sóng biến đổi.
	Có thể dễ dàng thay đổi phân cực điện cực
	Thời gian điều trị: Tối đa lên tới ≥ 100 phút
	Dòng điện điều trị tối đa: ≥ 140 mA (giá trị cực đại tức thời)
	Điện áp ngõ ra cực đại : ≥ 130 V (giá trị cực đại tức thời)
	Phân cực ngõ ra: cực dương/ cực âm/ đảo cực giữa các liệu pháp
	Các dạng dòng điện có sẵn, tối thiểu gồm: Galvanic, Diadynamics, Traebert, Faradic, Neofaradic, các xung hàm số mũ, các xung hàm số mũ tăng, các xung chữ nhật, kích thích kiểu Nga, xung kích thích, xung hình thang, các xung tam giác, các xung kết hợp, TENS, chuỗi xung tuần tự, giao thoa 2 cực, giao thoa 4 cực.
6	MÁY ĐIỆN CHÂM
A	YÊU CẦU CHUNG:
	Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%
	Thiết bị chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
	Xuất xứ: Châu Âu hoặc Châu Á

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng.
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy chính: 01 chiếc;
	Giắc nguồn: 01 chiếc;
	Dây cắm đứng 01 sợi (kết hợp miếng dán)
	Miếng dán màu trắng 01 cặp
	Dây kẹp : 05 sợi (kết hợp đầu kẹp)
	Bút dò huyết: 01 cái
	Sách hướng dẫn: 01 quyển.
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	Máy có thể tạo ra các loại dạng sóng, tối thiểu gồm: sóng liên tục, sóng không liên tục, sóng nén, sóng dao động và sóng bắt đầu / dừng.
	Tần số xung của sóng cơ bản là từ 1,2Hz đến 55Hz và độ rộng của nó là 0,6ms.
	Nguồn chính một pha 220 V / 50Hz hoặc pin 9V bên trong
	Công suất phát: dưới 20 VA.
	Sáu kênh đầu ra, kích thích 12 huyết cùng lúc
	Cường độ xung điều chỉnh
	Chức năng cài đặt thời gian: Phạm vi thời gian là từ $0 \sim \geq 60$ phút $\pm 10\%$
	Kích thước: (220 x 170 x 75) mm $\pm 10\%$;
	Trọng lượng: ≤ 2 kg
7	BỒN MASSAGE NGÂM CHÂN
A	YÊU CẦU CHUNG
	Chất lượng hàng hóa: Thiết bị mới 100%
	Sản xuất từ năm: 2024 trở về sau
	Giấy chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn: ISO 9001 hoặc tương đương
	Điện áp sử dụng: phù hợp với điện áp Việt Nam

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
B	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy chính: 01 cái
	3 đầu massage chăm sóc chân: đầu bàn chải, đầu mài chân, và 1 đầu massage
C	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	Có ≥ 3 chức năng chính: massage rung, massage sủi và chức năng tự làm nóng nước (từ 35 đến 48°C)
	Màn hình cảm ứng, có chương trình cài đặt tự động
	Có chức năng hẹn giờ
	Có 6 con lăn massage
	Chân cao su chống trượt
	Công suất: ≥ 650 W
D	YÊU CẦU KHÁC
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng
	Trong thời gian bảo hành nhà thầu có cam kết bảo trì 6 tháng một lần